



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0031261

(51)^{2006.01} B65D 33/24; B65D 55/02; A45C 1/02

(13) B

(21) 1-2016-01647

(22) 06/05/2016

(30) 10-2016-0024641 29/02/2016 KR

(45) 25/03/2022 408

(43) 25/09/2017 354A

(73) Yujin Kreves, Ltd. (KR)

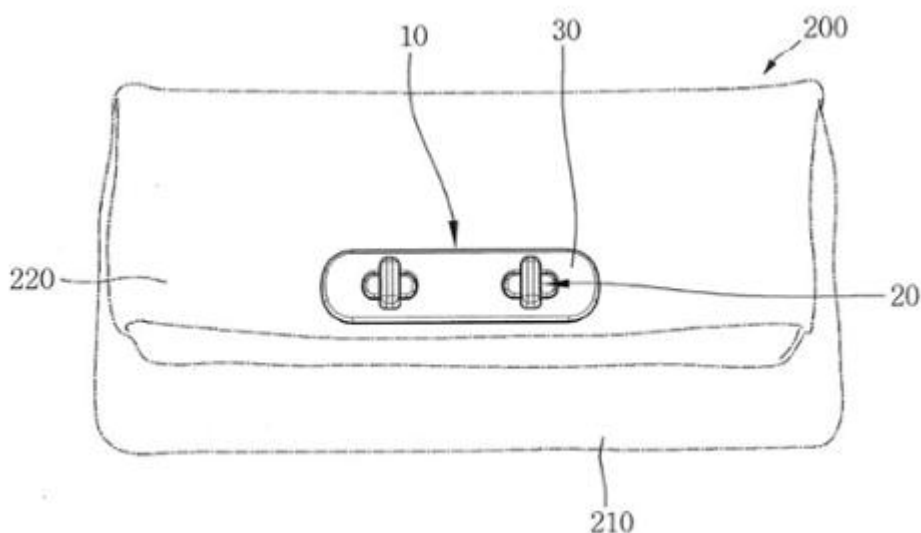
(Sanggye-dong), 1419, Dongil-ro, Nowon-gu, Seoul, 01689, Korea.

(72) KIM, Jong-yong (KR); KIM, Young-yeon (KR); NAM, Kee-bong (KR); KIM, Myung-soo (KR).

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) BỘ KHÓA DỪNG CHO TÚI XÁCH

(57) Sáng chế đề xuất bộ khóa dừng cho túi xách, trong đó túi xách có thân túi và nắp túi, bộ khóa này bao gồm: bộ phận đi cùng với thân túi được cố định vào thân túi; và bộ phận lắp theo nắp túi được cố định vào nắp túi, trong đó bộ phận đi cùng với thân túi bao gồm: bộ phận chính có phần sau được cố định vào thân túi, một cặp bộ phận xoay, mỗi bộ phận xoay này có tay cầm trên và trục dưới kéo dài từ tay cầm trên này, cơ cấu truyền lực xoay được tạo kết cấu hình để truyền lực xoay giữa các cặp của bộ phận xoay, trong đó cơ cấu truyền lực xoay sử dụng đai.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế liên quan đến bộ khóa dùng cho túi xách, và cụ thể hơn là, bộ khóa dùng cho túi xách, trong đó bộ khóa này được gắn vào thân túi và nắp túi và được tạo kết cấu để đóng hoặc mở nắp túi.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Một ví dụ về túi xách tay để đựng các vật tương đối nhỏ được thể hiện trên hình 1. Như được thể hiện trên hình 1, túi xách, cụ thể là túi xách 200 bao gồm thân túi 210 có khoảng không cất giữ được tạo ra bên trong, và nắp túi 220 được tạo kết cấu để mở hoặc đóng thân túi 210. Túi xách 200 bao gồm bộ khóa 10 được gắn vào thân và nắp túi. Khi nắp túi 220 đóng miệng túi của thân túi 210, bộ khóa 10 duy trì trạng thái khóa túi xách.

Bộ khóa 10 bao gồm bộ phận đi cùng với thân túi 20 được cố định vào thân túi 210 và bộ phận đi cùng với nắp túi 30 được cố định vào nắp túi 220. Trong khi sử dụng, ở trạng thái khóa, bộ phận đi cùng với thân túi 20 được liên kết với bộ phận đi cùng với nắp túi 30 và được xoay đến vị trí khóa. Mặt khác, đối với trạng thái mở khóa, bộ phận đi cùng với thân túi 20 được xoay đến vị trí mở khóa và được tách ra khỏi bộ phận đi cùng với nắp túi 30. Điều này có thể được gọi là cơ chế "khóa xoay". Với cơ chế khóa xoay này, bộ phận đi cùng với thân túi 20 có thể có hai bộ phận xoay được kẹp chặt và được xoay bằng tay của người dùng như bộ phận đi cùng với thân túi 20 được khóa vào hoặc mở khóa khỏi bộ phận đi cùng với nắp túi 30. Cụ thể là, chỉ xoay duy nhất một bộ phận cũng khiến cho bộ phận kia xoay theo. Điều này làm tăng tính tiện lợi cho người sử dụng.

Như được thể hiện trên hình 2, bộ phận đi cùng với thân túi 20 có thể bao gồm bộ phận chính 21, một cặp bộ phận xoay 24 và cơ cấu truyền lực xoay 25. Bộ

phận đi cùng với thân túi 20 có thể được cố định vào thân túi 210 bằng cách sử dụng bộ kẹp thân túi 22 và bu lông cố định thân túi 23.

Bộ phận chính 21 có thể được cố định vào thân túi 210 bằng cách sử dụng bộ kẹp thân túi 22 và bu lông cố định thân túi 23. Do đó, bộ phận chính 21 có thể bị đóng, ở phía khe hở sau của nó, để tạo ra một khoảng không bên trong nó.

Trên mặt trước của bộ phận chính 21, một cặp lỗ 21a để lồng trực vào có thể được tạo ra để tương ứng với cặp lỗ kéo dài 31a của bộ phận đi cùng với nắp túi 120. Một trong số các lỗ 21a để lồng trực vào có thể có rãnh dẫn hướng 21b được tạo ra theo chiều dọc lỗ 21a để lồng trực ở một phía.

Mỗi cặp bộ phận xoay 24 có thể bao gồm tay cầm trên có dạng thanh nằm ngang 24a và tay cầm dưới có dạng thanh nằm dọc 24b. Tay cầm trên có dạng thanh nằm ngang 24a và tay cầm dưới dạng thanh nằm dọc 24b có thể là nguyên khối. Sự kết hợp giữa tay cầm trên có dạng thanh nằm ngang 24a và tay cầm dưới có dạng thanh theo chiều dọc 24b được xoay để khóa hoặc mở khóa túi.

Tay cầm trên 24a có thể xuyên qua các lỗ thon dài tương ứng 31a, và sau đó có thể được giữ để được hướng theo hướng vuông góc với lỗ kéo dài 31a để duy trì trạng thái khóa của túi. Mặt khác, tay cầm trên 24a có thể được hướng theo hướng song song với lỗ kéo dài 31a tương ứng và sau đó có thể xuyên qua các lỗ thon dài tương ứng để được tách ra khỏi lỗ thon dài 31a, để mở khóa túi. Tay cầm trên 24a có thể được bố trí trên mặt trước của bộ phận chính 21.

Trục dưới 24b có thể được kéo dài xuống dưới theo chiều dọc từ tay cầm trên tương ứng 24a. Trục dưới 24b được lồng xoay vào các lỗ lồng trực 21a vào thông qua việc xoay tay cầm trên 24a. Tức là, trục dưới 24b được khớp vào bộ phận chính 21 bằng cách xoay.

Trục dưới 24b có thể có đoạn nhô ra dẫn hướng xoay 24c được tạo ra trong nó, nơi đoạn nhô ra dẫn hướng 24c được tạo kết cấu để hướng bộ phận xoay 24 dọc theo rãnh dẫn hướng 21b trong chuyển động và xoay theo chiều thẳng đứng của bộ

phận xoay 24. Cụ thể là, đoạn nhô ra dẫn hướng 24c được tạo kết cấu để hướng bộ phận xoay 24 di chuyển từ phần đỉnh của rãnh dẫn hướng 21b xuống phần giữa rồi xuống phần đáy của rãnh dẫn hướng 21b trong khi bộ phận xoay 24 xoay 90°.

Cơ cấu truyền lực xoay 25 có thể bao gồm một cặp tấm trên, một cặp tấm dưới, hai cặp viên bi, hai cặp lò xo, và một cặp các bộ liên kết, tất cả đều được bố trí trong khoảng không bên trong của bộ phận chính 21. Cơ cấu truyền lực xoay 25 có thể được liên kết khi hoạt động với hai trục dưới 24b. Do đó, khi một bộ phận xoay của cặp bộ phận xoay 24 được xoay, cơ cấu truyền lực xoay 25 có thể truyền động lực xoay từ bộ phận xoay này đến bộ phận xoay kia. Theo cách này, cặp bộ phận xoay 24 có thể được xoay thông qua một bộ phận xoay 24.

Bộ kẹp bộ phận chính 26 đóng phần mở dưới đáy của bộ phận chính 21, và bộ phận đi cùng với thân túi 20 có thể được cố định vào thân túi 210 bằng cách dùng bu lông cố định bộ phận chính 27.

Như được thể hiện trên hình 3, bộ phận đi cùng với nắp túi 30 có thể bao gồm bộ kẹp trước 31, bộ kẹp sau 32, và bu lông cố định 33. Bộ phận đi cùng với nắp túi 30 có thể được cố định vào nắp túi 220 bằng cách dùng bộ kẹp trước 31, bộ kẹp sau 32, và bu lông cố định 33.

Bộ kẹp trước 31 có thể có hai lỗ kéo dài liên kế 31a được tạo ra trong nó, nơi mà hai lỗ kéo dài 31a xuyên qua nắp túi 220. Bộ kẹp trước 31 có thể được cố định vào mặt trước của nắp túi 220.

Bộ kẹp sau 32 có thể được cố định vào mặt sau của nắp túi 220 để tương ứng với bộ kẹp trước 31.

Bu lông cố định 33 có thể cố định bộ kẹp trước 31 và bộ kẹp sau 32 vào nhau, và, do đó, bộ kẹp chặt bộ kẹp trước 31 và bộ kẹp sau 32 vào nắp túi 220.

Hình 4 thể hiện sự kết hợp của bộ phận đi cùng với thân túi 20 và bộ phận đi cùng với nắp túi 30 trong bộ khóa truyền thống 10 dùng cho túi. Liên quan đến điều này, như được thể hiện trên hình 4, nắp túi 220 được tháo ra khỏi thân túi 210.

Đối với tình trạng được tháo ra này, tay cầm trên 24a của bộ phận đi cùng với thân túi 20 có thể được xoay theo hướng song song với hướng mở rộng của lỗ thon dài tương ứng 31a. Sau đó, tay cầm trên 24a của bộ phận đi cùng với thân túi 20 có thể được xoay sao cho đoạn nhô ra 24c tiến đến giữa rãnh dẫn hướng 21b, do đó, tay cầm trên 24a xuyên qua lỗ thon dài tương ứng 31a. Theo cách này, nắp túi 220 có thể được tách ra khỏi thân túi 210 trên đầu tự do của nó.

Dựa trên trạng thái mong muốn, cụ thể là, trạng thái khóa hoặc mở khóa của túi xách, một tay cầm bất kỳ trong số hai tay cầm trên 24a có thể được xoay một góc 90° theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ, theo chiều dọc đi lên hoặc xuống, trong khi đoạn nhô ra dẫn hướng 24c di chuyển dọc theo rãnh dẫn hướng 21b. Liên quan đến điều này, cơ cấu truyền lực xoay 25 có thể truyền động lực xoay từ bộ phận xoay này đến bộ phận xoay kia.

Liên quan đến điều này, cơ cấu truyền lực xoay 25 bao gồm bốn lò xo và bốn viên bi, hai tấm trên, hai tấm dưới, và hai bộ liên kết. Do đó, cơ cấu truyền lực xoay 25 có nhiều bộ phận của nó. Cụ thể, các viên bi và lò xo có kích thước nhỏ, dẫn đến việc khó lắp ráp chúng. Đối với công việc khóa hoặc mở khóa của túi, chiều xoay của bộ phận xoay bị hạn chế theo hướng cụ thể vì rãnh dẫn hướng 21b được tạo ra chỉ ở một phía của lỗ lòng trục 21a, và do đó, đoạn nhô ra dẫn hướng xoay 24c của bộ phận xoay di chuyển chỉ dọc theo rãnh dẫn hướng 21b. Điều này có thể dẫn đến sự bất tiện cho người dùng khi khóa hoặc mở khóa túi. Hơn nữa, trong bộ khóa thông thường 10 dùng cho túi, bộ phận xoay 24 được không giữ chặt để ở trạng thái khóa hoặc mở khóa của túi. Hơn nữa, trong bộ khóa thông thường 10 dùng cho túi, do nhiều sai lệch trong việc di chuyển của bộ liên kết, bộ phận xoay 24 không được căn thẳng một cách chính xác.

Phần "tình trạng kỹ thuật của sáng chế" được đưa ra chỉ nhằm cung cấp thông tin về tình trạng kỹ thuật của sáng chế. Nội dung trình bày trong phần "tình trạng kỹ thuật của sáng chế" không phải là sự thừa nhận rằng đối tượng được bộc lộ trong

phần "tình trạng kỹ thuật của sáng chế" này cấu thành giải pháp kỹ thuật trước đó của sáng chế, và không phần nào của phần "tình trạng kỹ thuật của sáng chế" có thể được sử dụng như sự thừa nhận phần bất kỳ của bản mô tả này, bao gồm phần "tình trạng kỹ thuật của sáng chế", cấu thành giải pháp kỹ thuật đã biết của sáng chế.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Xét nhu cầu nêu trên, sáng chế đề xuất bộ khóa dùng cho túi xách, trong đó để khóa hoặc mở khóa của túi xách, hướng xoay của bộ phận xoay bao gồm nhưng không chỉ giới hạn tất cả các hướng, dẫn đến tính tiện lợi cho người dùng khi khóa hoặc mở khóa túi xách; và bộ phận khóa được căn thẳng một cách chính xác; bộ phận xoay được giữ chặt ở trạng thái khóa hoặc mở khóa của túi; và cơ cấu truyền lực xoay có số lượng nhỏ hơn các bộ phận của nó, và mỗi phần có một kích thước lớn, dẫn đến việc dễ lắp ráp chúng, và kết cấu đơn giản, và, do đó, chi phí sản xuất được giảm và chất lượng sản phẩm được cải thiện.

Theo một khía cạnh, sáng chế đề xuất bộ khóa dùng cho túi xách, trong đó túi xách có thân túi có khoảng không được tạo ra bên trong, và nắp túi được tạo kết cấu để mở hoặc đóng thân túi, bộ khóa này bao gồm:

bộ phận đi cùng với thân túi được cố định vào thân túi; và

bộ phận đi cùng với nắp túi được cố định vào nắp túi, trong đó bộ phận đi cùng với nắp túi có hai lỗ thon dài được tạo ra trong nó, hai lỗ thon dài xuyên qua nắp túi,

trong đó bộ phận đi cùng với thân túi bao gồm:

bộ phận chính có phần sau được cố định vào thân túi, bộ phận chính này có khoảng không bên trong được tạo ra trong nó, bộ phận chính có hai lỗ lồng trục được tạo ra trong phần trước của nó, các lỗ lồng trục lần lượt tương ứng, khi ở vị trí, với hai lỗ thon dài;

một cặp bộ phận xoay, mỗi bộ phận xoay này bao gồm tay cầm trên và trục dưới kéo dài từ tay cầm trên, trong đó tay cầm trên được bố trí xoay trên phần trước

của bộ phận chính, trong đó tay cầm trên được tạo kết cấu để xoay được theo hướng song song hoặc vuông góc với hướng kéo dài của các lỗ thon dài tương ứng, trong đó tay cầm trên được tạo kết cấu để xuyên qua các lỗ thon dài tương ứng, trong đó trục dưới được lồng bằng cách xoay vào lỗ lồng trục tương ứng ; và

cơ cấu truyền lực xoay được tạo kết cấu để truyền lực xoay giữa cặp bộ phận xoay, cơ cấu truyền lực xoay bao gồm cặp bộ phận xoay, và đai, trong đó các cặp bộ phận xoay và đai nằm trong không gian bên trong của bộ phận chính, trong đó mỗi cặp bộ phận xoay được liên kết khi hoạt động với mỗi trục dưới sao cho mỗi cặp bộ phận xoay xoay cùng với mỗi bộ phận xoay, trong đó đai được liên kết khi hoạt động với hai cặp bộ phận xoay để cho phép hai cặp bộ phận xoay cùng xoay theo hướng bất kỳ,

trong đó mỗi lỗ lồng trục có bốn phần lõm được sắp xếp cách đều theo mép của phần lõm này một khoảng cách góc là 90° , trong đó mỗi bộ phận xoay có bốn phần lồi để lần lượt tương ứng, khi ở vị trí, với bốn phần lõm, trong đó mỗi phần lồi được gắn vào hoặc tháo ra với mỗi phần lõm trong vòng xoay của bộ phận xoay.

Theo một phương án, mỗi cặp bộ phận xoay có răng thứ nhất được tạo ra trên chu vi ngoài của nó, và đai có răng thứ hai được tạo ra trên chu vi trong của nó, trong đó răng thứ nhất khớp vào răng thứ hai để truyền động giữa hai bộ phận xoay.

Theo một phương án, mỗi lò xo được bố trí bên dưới mỗi cặp bộ phận xoay để khớp vào hoặc tháo ra mỗi phần lõm và phần lồi.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Phần mô tả vắn tắt mỗi hình vẽ được đưa ra để hiểu một cách đầy đủ hơn các hình vẽ này, được đưa vào phần mô tả chi tiết sáng chế.

Hình 1 thể hiện hình vẽ phối cảnh của bộ khóa dùng cho túi xách được gắn vào nó.

Hình 2 thể hiện hình vẽ phối cảnh của bộ phận đi cùng với thân túi của bộ khóa thông thường được gắn vào túi xách, trong đó bộ phận đi cùng với thân túi được cố định vào thân túi.

Hình 3 thể hiện hình vẽ phối cảnh các chi tiết rời của bộ phận đi cùng với nắp túi của bộ khóa thông thường được gắn vào túi xách, trong đó bộ phận đi cùng với nắp túi được cố định vào nắp túi.

Hình 4 thể hiện hình vẽ phối cảnh của bộ khóa thông thường trong đó bộ khóa ở trạng thái mở khóa.

Hình 5 thể hiện hình vẽ phối cảnh các chi tiết rời của bộ phận đi cùng với thân túi của bộ khóa theo sáng chế được gắn vào túi xách, trong đó bộ phận đi cùng với thân túi được cố định vào thân túi.

Hình 6 thể hiện hình vẽ phối cảnh các chi tiết rời của bộ phận đi cùng với nắp túi của bộ khóa theo sáng chế được gắn vào túi xách, trong đó bộ phận đi cùng với nắp túi được cố định vào nắp túi.

Các hình vẽ từ Hình 7A đến hình 7C lần lượt thể hiện hình vẽ mặt cắt ngang minh họa hoạt động của bộ khóa theo sáng chế.

Mô tả chi tiết sáng chế

Ví dụ về bộ khóa theo các phương án khác nhau được minh họa trên hình vẽ kèm theo và được mô tả một cách chi tiết dưới đây. Cần phải hiểu rằng phần mô tả ở đây không được dự định giới hạn các điểm yêu cầu bảo hộ ở các phương án cụ thể được mô tả. Ngược lại, được dự định bao gồm các dấu hiệu thay thế, sửa đổi, và tương đương như có thể được tạo ra trong ý tưởng và phạm vi của sáng chế như được xác định bởi các điểm yêu cầu bảo hộ kèm theo.

Bộ khóa theo các phương án làm ví dụ sẽ được mô tả một cách chi tiết hơn có dựa vào các hình vẽ kèm theo. Tuy nhiên, sáng chế có thể được thể hiện dưới nhiều dạng khác nhau, và không nên được hiểu là chỉ giới hạn ở bộ khóa theo các phương án được minh họa ở đây. Thay vào đó, bộ khóa theo các phương án này

được đưa ra như là các ví dụ để sáng chế này được hiểu rõ và hoàn toàn, và người có hiểu biết trung bình về lĩnh vực kỹ thuật này hiểu một cách đầy đủ các khía cạnh và các dấu hiệu của sáng chế.

Cần phải hiểu rằng, mặc dù các cụm từ "thứ nhất", "thứ hai", "thứ ba", và cụm từ tương tự có thể được sử dụng ở đây để mô tả các bộ phận, các thành phần, các vùng, các lớp và/hoặc phần khác nhau, các bộ phận, các thành phần, các vùng, các lớp và/hoặc các phần này không nên được giới hạn bởi các cụm từ này. Các cụm từ này được sử dụng để phân biệt bộ phận, thành phần, vùng, lớp hoặc phần với bộ phận, thành phần, vùng, lớp hoặc phần khác. Do đó, bộ phận, thành phần, vùng, lớp hoặc phần thứ nhất được mô tả dưới đây có thể được gọi là bộ phận, thành phần, vùng, lớp hoặc phần thứ hai, mà không chệch mặt ý tưởng và phạm vi của sáng chế.

Cần phải hiểu rằng nếu bộ phận hoặc lớp được gọi là "được nối với", hoặc "liên kết với" bộ phận hoặc lớp khác, nó có thể được nối, hoặc liên kết trực tiếp với bộ phận hoặc lớp khác, hoặc một hoặc nhiều bộ phận hoặc lớp ở giữa có thể có mặt. Ngoài ra, cũng cần phải hiểu rằng nếu bộ phận hoặc lớp được gọi là "giữa" hai bộ phận hoặc các lớp, nó có thể chỉ là bộ phận hay lớp giữa hai bộ phận hoặc lớp, hoặc một hoặc nhiều bộ phận hoặc lớp ở giữa cũng có thể có mặt.

Thuật ngữ dùng ở đây chỉ nhằm mục đích mô tả sáng chế theo các phương án cụ thể và không nhằm giới hạn phạm vi của sáng chế. Như được dùng trong bản mô tả này, dạng số ít cũng dự định được dùng cho dạng số nhiều, ngoại trừ một số ngữ cảnh rõ ràng khác. Cần phải hiểu rằng các thuật ngữ "bao gồm", "chứa", "kể cả", và "có" như được sử dụng trong bản mô tả này, chỉ rõ sự có mặt của các dấu hiệu, tổng thể, công đoạn, bộ phận, và/hoặc các thành phần, nhưng không loại trừ sự có mặt, bổ sung một hoặc nhiều dấu hiệu khác, tổng thể, công đoạn, bộ phận, thành phần và/hoặc các phần của chúng. Như được sử dụng ở đây, thuật ngữ "và/hoặc" bao gồm bất kỳ và tất cả các tổ hợp của một hoặc nhiều mục đã được liệt kê có liên quan. Cụm từ như "ít nhất một trong số" khi đặt trước một danh mục các bộ phận có thể

thay đổi toàn bộ danh mục của các bộ phận này và có thể không thay đổi các bộ phận riêng biệt của danh mục này.

Thuật ngữ tương đối về mặt không gian, như "phía dưới", "bên dưới", "thấp", "dưới", "bên trên", "trên", và tương tự, có thể được sử dụng ở đây đối với việc giải thích một cách dễ dàng để mô tả mối quan hệ giữa bộ phận hoặc dấu hiệu với bộ phận hoặc dấu hiệu khác như được minh họa trên các hình vẽ. Cần phải hiểu rằng các thuật ngữ tương đối về mặt không gian nhằm bao gồm các hướng khác nhau của bộ khóa này trong việc sử dụng hoặc trong hoạt động, ngoài hướng được thể hiện trên các hình vẽ. Ví dụ, nếu bộ khóa được thể hiện trên các hình vẽ được chuyển đổi, các bộ phận được mô tả như "bên dưới" hoặc "dưới" các bộ phận hoặc dấu hiệu khác sẽ được định hướng "bên trên" các bộ phận hoặc các dấu hiệu khác. Do đó, các thuật ngữ làm ví dụ "bên dưới" và "dưới" có thể bao gồm cả hướng bên trên và bên dưới. Bộ khóa này có thể được định hướng khác (ví dụ, xoay 90 độ hoặc theo các hướng khác) và phần mô tả về tương đối về mặt không gian được sử dụng ở đây nên được hiểu một cách tương ứng.

Trừ trường hợp được xác định khác, tất cả các thuật ngữ bao gồm các thuật ngữ kỹ thuật và thuật ngữ khoa học dùng ở đây có nghĩa tương tự như được hiểu theo cách thông thường bởi người có hiểu biết trung bình về lĩnh vực kỹ thuật mà sáng chế thuộc về. Cần phải hiểu nữa rằng thuật ngữ như các thuật ngữ được xác định và thường được sử dụng trong từ điển, nên được hiểu có nghĩa mà phù hợp với ý nghĩa của chúng trong ngữ cảnh có liên quan và sẽ không được hiểu theo nghĩa lý tưởng hóa hoặc quá hình thức trừ khi được xác định rõ ở đây.

Trong phần mô tả dưới đây, nhiều chi tiết cụ thể được đưa ra để hiểu thấu đáo sáng chế. Sáng chế có thể được thực hiện mà không có một số hoặc tất cả các chi tiết cụ thể này. Trong các trường hợp khác, các kết cấu và/hoặc các quy trình đã biết không được mô tả một cách chi tiết nhằm tránh gây khó hiểu sáng chế một cách không cần thiết.

Dưới đây, bộ khóa theo các phương án của sáng chế sẽ được mô tả một cách chi tiết có đưa vào các hình vẽ kèm theo.

Hình 5 thể hiện hình vẽ phối cảnh các chi tiết rời của bộ phận đi cùng với thân túi của bộ khóa được gắn vào túi xách, trong đó bộ phận đi cùng với thân túi được cố định vào thân túi. Hình 6 thể hiện hình vẽ phối cảnh các chi tiết rời của bộ phận đi cùng với nắp túi của bộ khóa được gắn vào túi xách, trong đó bộ phận đi cùng với nắp túi được cố định vào nắp túi.

Bộ khóa 100 dùng cho túi xách theo một phương án của sáng chế có thể được gắn, ví dụ, vào một chiếc túi xách, trong đó có thân túi 210 để đựng đồ bên trong, và nắp túi 220 được tạo kết cấu để mở hoặc đóng thân túi 210. Sáng chế không chỉ giới hạn ở đó.

Bộ khóa 100 dùng cho túi xách theo một phương án của sáng chế có thể bao gồm bộ phận đi cùng với thân túi 110 được cố định vào thân túi 210, và bộ phận đi cùng với nắp túi 120 được cố định vào nắp túi 220. Bộ phận đi cùng với nắp túi 120 có thể có hai lỗ thon dài 121a được tạo ra ở các phía đối diện của nó. Hai lỗ thon dài 121 có thể xuyên qua nắp túi 220. Khi hoạt động, đối với trạng thái khóa, bộ phận đi cùng với thân túi 110 được liên kết với bộ phận đi cùng với nắp túi 120 và được xoay đến vị trí khóa. Mặt khác, đối với trạng thái mở khóa, bộ phận đi cùng với thân túi 110 được xoay đến vị trí mở khóa và được tháo ra khỏi bộ phận đi cùng với nắp túi 120.

Như được thể hiện trên hình 5, bộ phận đi cùng với thân túi 110 có thể bao gồm bộ phận chính 111, một cặp bộ phận xoay 114 và cơ cấu truyền lực xoay. Bộ phận đi cùng với thân túi 110 có thể được cố định vào thân túi 210 bằng cách sử dụng bộ kẹp thân túi 112 và bu lông cố định thân túi 113.

Bộ phận chính 111 có thể được cố định vào thân túi 210 bằng cách sử dụng bộ kẹp thân túi 112 và bu lông cố định thân túi 113. Do đó, bộ phận chính 111 có thể bị đóng, trên mặt sau mở của nó, để tạo ra một khoảng không bên trong nó. Trên

mặt trước của bộ phận chính 111, một cặp lỗ lồng trục 111a có thể được tạo ra để lần lượt tương ứng với cặp lỗ thon dài 121a của bộ phận đi cùng với nắp túi 120. Mỗi lỗ lồng trục 111a có thể có bốn phần lõm 111b được bố trí cách đều nhau dọc theo mép của phần lõm này. Tức là, bốn phần lõm 111b được bố trí theo khoảng cách góc là 90° .

Mỗi cặp bộ phận xoay 114 có thể bao gồm tay cầm trên có dạng thanh nằm ngang 114a và tay cầm dưới có dạng thanh nằm dọc 114b. Tay cầm trên có dạng thanh nằm ngang 114a và tay cầm dưới dạng thanh nằm dọc 114b có thể là nguyên khối. Sự kết hợp giữa tay cầm trên có dạng thanh nằm ngang 114a và tay cầm dưới có dạng thanh nằm dọc 114b được xoay để khóa hoặc mở khóa túi.

Tay cầm trên 114a có thể xuyên qua các lỗ thon dài tương ứng 121a, và sau đó có thể được giữ để được hướng theo hướng vuông góc với lỗ thon dài 121a để duy trì trạng thái khóa của túi này. Mặt khác, tay cầm trên 114a có thể được hướng theo hướng song song với lỗ thon dài tương ứng 121a và sau đó có thể đi qua các lỗ thon dài tương ứng để được tách ra khỏi lỗ thon dài 121a, để mở khóa túi. Tay cầm trên 114a có thể được bố trí trên mặt trước của bộ phận chính 111.

Tay cầm trên 114 có thể có phần lõi 114c được tạo ra ở đáy của nó. Phần lõi 114c có thể được khớp vào mỗi phần lõm 111b. Do đó, bốn phần lõi 114c có thể được bố trí cách đều nhau. Tức là, bốn phần lõi 114c được bố trí theo khoảng cách góc là 90° . Vì vậy, bất cứ khi nào bộ phận xoay 114 xoay một góc 90° theo hướng bất kỳ, mỗi phần lõi 114c được khớp vào mỗi phần lõm 111b, và, do đó, bộ phận xoay 114 dừng lại. Điều này có thể dẫn đến sự không có khe hở hoặc lệch trong quá trình xoay nó. Bộ phận xoay có thể được căn thẳng một cách chính xác. Hơn nữa, bộ phận xoay có thể được duy trì cố định ở trạng thái khóa hoặc mở khóa của túi.

Trục dưới 114b có thể kéo dài xuống dưới theo lỗ thẳng đứng từ tay cầm trên tương ứng 114a. Trục dưới 114b được lồng bằng cách xoay vào các lỗ lồng trục 111a

thông qua việc xoay của tay cầm trên 114a. Trục dưới 114b được khớp vào bộ phận chính 111 bằng cách xoay.

Cơ cấu truyền lực xoay có thể bao gồm một cặp bộ phận xoay 115, một cặp lò xo 116, và một đai 117. Do đó, khi một bộ phận xoay của cặp bộ phận xoay 114 được xoay, cơ cấu truyền lực xoay có thể truyền động lực xoay từ bộ phận xoay 114 đến bộ phận xoay 114 kia. Theo cách này, cặp bộ phận xoay 114 có thể được xoay thông qua việc xoay chỉ một bộ phận xoay 114.

Mỗi cặp trong số các cặp bộ phận xoay 115 có thể được liên kết với trục dưới 114b xuyên qua lỗ lòng trục 111a. Khi ở trạng thái liên kết, mỗi cặp bộ phận xoay 115 có thể xoay cùng với bộ phận xoay 114 nhờ lực xoay của bộ phận này trong khoảng không bên trong của bộ phận chính 111. Mỗi cặp bộ phận xoay 115 có thể có một khoảng không bên trong được tạo ra trong đó để tiếp nhận lò xo tương ứng 116.

Lò xo 116 có thể được bố trí trong khoảng không của cặp bộ phận xoay 115 tương ứng. Do đó, lò xo 116 có thể nén khi bộ phận xoay 114 xoay, nhờ đó dễ tháo phần lõi 114a ra khỏi phần lõm 111b. Hơn nữa, lò xo 116 có thể khôi phục khi việc xoay bộ phận xoay 114 kết thúc, nhờ đó để ngăn phần lõi 114a đi vào trong phần lõm 111b.

Một đai 117 có thể được liên kết với hai cặp bộ phận xoay 115. Hai cặp bộ phận xoay 115 lần lượt được liên kết với cả hai đầu trong của đai 117. Theo cách này, nhờ đai 117, hai cặp bộ phận xoay riêng biệt 114 có thể được liên kết với nhau khi hoạt động. Về điều này, hướng xoay của đai 117 là không giới hạn, nhưng là hướng bất kỳ. Do đó, lực xoay có thể được truyền giữa hai bộ phận xoay riêng biệt 114 theo hướng bất kỳ. Nhằm mục đích này, cặp bộ phận xoay 115 có thể có răng thứ nhất 115a được tạo ra trên chu vi ngoài. Đai 117 có thể có răng thứ hai 117a được tạo thành trên chu vi trong. Khi hoạt động, răng thứ nhất 115a có thể ăn khớp

vào răng thứ hai 117a để truyền lực xoay từ bộ phận xoay này 114 đến bộ phận xoay kia 114.

Bộ kẹp bộ phận chính 118 đóng phần đáy mở của bộ phận chính 11, và bộ phận đi cùng với thân túi 110 có thể được cố định vào thân túi 210 bằng cách dùng bu lông cố định bộ phận chính 119.

Như được thể hiện trên hình 6, bộ phận đi cùng với nắp túi 120 có thể bao gồm bộ kẹp trước 121, bộ kẹp sau 122, và bu lông cố định 123. Bộ phận đi cùng với nắp túi 120 có thể được cố định vào nắp túi 220 bằng cách dùng bộ kẹp trước 121, bộ kẹp sau 122, và bu lông cố định 123.

Bộ kẹp trước 121 có thể có hai lỗ thon dài liền kề 121a được tạo ra trong nó, nơi hai lỗ thon dài 121a xuyên qua nắp túi 220. Bộ kẹp trước 121 có thể được cố định vào mặt trước của nắp túi 220. Bộ kẹp sau 122 có thể được cố định vào mặt sau của nắp túi 220 để tương ứng với bộ kẹp trước 121. Bu lông cố định 123 có thể cố định bộ kẹp trước 121 và bộ kẹp sau 122 vào nhau, và, do đó, kẹp chặt bộ kẹp trước 121 và bộ kẹp sau 122 vào nắp túi 220.

Hoạt động của bộ khóa 100 dùng cho túi xách thích hợp theo một phương án của sáng chế sẽ được mô tả một cách chi tiết dưới đây có dựa vào các hình vẽ kèm theo.

Các hình vẽ từ hình 7A đến hình 7C thể hiện mặt cắt ngang minh họa hoạt động của bộ khóa theo sáng chế.

Hình 7A thể hiện sự kết hợp của bộ phận đi cùng với thân túi 110 và bộ phận đi cùng với nắp túi 120 trong bộ khóa 100 dùng cho túi xách theo một phương án của sáng chế. Liên quan đến điều này, như được thể hiện trên hình 4, nắp túi 220 được gắn vào thân túi 210.

Để có được trạng thái được gắn vào, tay cầm trên 114a của bộ phận đi cùng với thân túi 20 có thể được xoay theo hướng song song với hướng kéo dài của lỗ

thon dài tương ứng 121a. Sau đó, tay cầm trên 114a có thể xuyên qua lỗ thon dài 121a.

Sau khi tay cầm trên 114a đã xuyên qua lỗ thon dài 121a, tay cầm trên 114a được xoay theo hướng bất kỳ một góc 90° , cụ thể là theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ. Sau đó, đai 117 có thể truyền lực xoay từ tay cầm trên được xoay 114a đến tay cầm trên khác 114a. Theo cách này, cả hai tay cầm trên 114a có thể được hướng theo hướng vuông góc với hướng kéo dài của lỗ thon dài tương ứng 121a. Điều này có thể tạo ra trạng thái khóa túi. Liên quan đến điều này, lò xo 116 có thể hoạt động để giữ lại chặt mỗi phần lõi 114c trong mỗi phần lõm 111b.

Trên cơ sở trạng thái mong muốn, cụ thể là, trạng thái khóa hoặc mở khóa túi xách, một tay cầm bất kỳ trong số hai tay cầm trên 114a có thể được xoay một góc 90° mà không có một giới hạn liên quan đến hướng xoay, nghĩa là, theo hướng bất kỳ, cụ thể là, theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ. Liên quan đến điều này, cơ cấu truyền lực xoay có thể truyền lực xoay từ bộ phận xoay này đến bộ phận xoay kia. Để có được trạng thái mở khóa, tay cầm trên 114a của bộ phận đi cùng với thân túi 20 có thể được xoay theo hướng song song với hướng kéo dài của lỗ thon dài tương ứng 121a. Sau đó, tay cầm trên 114a xuyên qua lỗ thon dài 121a. Theo cách này, nắp túi 220 có thể được tháo ra trên đầu tự do của nó khỏi thân túi 210.

Liên quan đến điều này, như được thể hiện trên hình 7, mỗi phần lõi 114a có thể được tách ra khỏi mỗi phần lõm 111b, và, sau đó, tay cầm trên 114a có thể di chuyển lên trên. Đồng thời, lò xo 116 có thể được nén để dễ tách mỗi phần lõi 114a ra khỏi mỗi phần lõm 111b. Đồng thời, đai 117 có thể truyền lực xoay từ tay cầm trên được xoay 114a đến tay cầm trên kia 114a.

Khi xoay tay cầm trên 114a của bộ phận xoay 114 kết thúc, phần lõi 114a có thể được khớp vào phần lõm 111b như được thể hiện trên hình (7C). Đồng thời, lò

xo 116 có thể khôi phục để giữ lại phần lõi 114a vào trong phần lõm 111b. Theo cách này, nắp túi 220 có thể được tháo ra trên đầu tự do của nó khỏi thân túi 210.

Cơ cấu truyền lực xoay có thể bao gồm một cặp bộ phận xoay 115, một cặp lò xo 116, và đai 117. Tức là, cơ cấu truyền lực xoay theo sáng chế có thể có lợi hơn so với cơ cấu truyền lực xoay của bộ khóa thông thường được mô tả trên đây, khi bộ phận xoay 24 xoay một góc 90° theo một hướng cụ thể sao cho xoay đoạn nhô ra dẫn hướng 24c di chuyển dọc theo rãnh dẫn hướng 21b, bộ liên kết truyền lực xoay từ bộ phận xoay 24 này đến các bộ phận xoay kia 24. Cụ thể là, cơ cấu truyền lực xoay theo sáng chế có thể có số lượng các bộ phận ít hơn so với cơ cấu truyền lực xoay thông thường. Điều này có thể dẫn đến việc dễ lắp ráp cơ cấu truyền lực xoay theo sáng chế. Hơn nữa, cơ cấu truyền lực xoay theo sáng chế có thể không hạn chế hướng xoay của bộ phận xoay 140 ở hướng cụ thể, mà là trường hợp đối với cơ cấu truyền lực xoay thông thường. Điều này có thể dẫn tạo ra tính tiện lợi cho người dùng để lắp ráp khóa. Hơn thế nữa, bằng cách sử dụng cơ cấu truyền lực xoay theo sáng chế cùng với kết cấu của bốn phần lõm và phần lõi tương ứng, bộ phận xoay có thể được căng thẳng một cách chính xác. Hơn nữa, bộ phận xoay có thể được giữ chặt ở trạng thái khóa hoặc mở khóa túi.

Trong khi sáng chế đã được mô tả có dựa vào túi xách, sáng chế không chỉ giới hạn ở đó. Sáng chế có thể được sử dụng cho túi xách bất kỳ có thân túi có khoảng không cất giữ trong đó, và nắp túi được tạo kết cấu để mở hoặc đóng thân túi.

Phần mô tả trên đây không phải được dùng để giới hạn phạm vi của sáng chế, nhưng được thực hiện chỉ nhằm mục đích mô tả các nguyên lý chung của các phương án làm quy trình, và có thể có nhiều phương án bổ sung của sáng chế. Cần phải hiểu rằng không dự định giới hạn phạm vi của sáng chế ở đó. Phạm vi của sáng chế nên được xác định có dựa vào yêu cầu bảo hộ. Trong toàn bộ bản mô tả này việc đề cập đến "một phương án", "phương án", hoặc ngôn ngữ tương tự có nghĩa là dấu hiệu cụ thể, kết cấu, hoặc đặc tính mà được mô tả liên quan đến bộ khóa theo phương án có

trong bộ khóa theo ít nhất một phương án đã được bộc lộ. Do đó, sự xuất hiện của các cụm từ "theo một phương án", "theo phương án", và ngôn ngữ tương tự trong toàn bộ bản mô tả này có thể, nhưng không nhất thiết, tất cả đề cập đến cùng một phương án.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế này yêu cầu hưởng quyền ưu tiên của đơn yêu cầu cấp patent Hàn Quốc số 10-2016-0024641 nộp ngày 29 tháng 2 năm 2015, có toàn bộ nội dung được đưa vào đây hoàn toàn bằng cách viện dẫn.

Số hiệu chỉ dẫn

10: bộ khóa thông thường dùng cho túi xách

20: bộ phận đi cùng với thân túi

21: bộ phận chính

21a: lỗ lồng trục

21b: rãnh dẫn hướng

22: bộ kẹp thân túi

23: bu lông cố định thân túi

24: bộ phận xoay

24a: tay cầm trên

24b: trục dưới

24c: đoạn nhô ra dẫn hướng xoay

25: cơ cấu truyền lực xoay

26: bộ kẹp bộ phận chính

27: bu lông cố định bộ phận chính

30: bộ phận đi cùng với nắp túi

31: bộ kẹp trước

31a: lỗ thon dài

32: bộ kẹp sau

33: bu lông cố định

100: bộ khóa theo sáng chế dùng cho túi xách

110: bộ phận đi cùng với thân túi

111: bộ phận chính

111A: lỗ lồng trực

111b: phần lõm

112: bộ kẹp thân túi

113: bu lông cố định thân túi

114: bộ phận xoay

114A: tay cầm trên

114b: trục dưới

114c: phần lõi

115: cặp bộ phận xoay

115A: răng thứ nhất

116: lò xo

117: đai

117A: răng thứ hai

118: bộ kẹp bộ phận chính

119: bu lông cố định bộ phận chính

120: bộ phận đi cùng với nắp túi

121: bộ kẹp trước

121a: lỗ thon dài

122: bộ kẹp sau

123: bu lông cố định

200: túi xách

210: thân túi

220: nắp túi

Yêu cầu bảo hộ

1. Bộ khóa dùng cho túi xách, trong đó túi xách có thân túi có khoảng không để lực được tạo ra trong đó, và nắp túi được tạo kết cấu để mở hoặc đóng thân túi, bộ khóa này bao gồm:

bộ phận đi cùng với thân túi được cố định với thân túi; và

bộ phận đi cùng với nắp túi được cố định với nắp túi, trong đó bộ phận đi cùng với nắp túi có hai lỗ thon dài được tạo ra trong đó, hai lỗ thon dài xuyên qua nắp túi,

trong đó bộ phận đi cùng với thân túi bao gồm:

bộ phận chính có phần sau được cố định vào thân túi, bộ phận chính này có khoảng không bên trong được tạo ra trong đó, bộ phận chính này có hai lỗ lồng trục được tạo ra trong phần trước của nó, các lỗ lồng trục lần lượt tương ứng, khi ở vị trí, với hai lỗ thon dài;

một cặp bộ phận xoay, mỗi bộ phận xoay này bao gồm tay cầm trên và trục dưới kéo dài từ tay cầm trên này, trong đó tay cầm trên được bố trí xoay được trên phần trước của bộ phận chính, trong đó tay cầm trên được tạo kết cấu để xoay lực được theo hướng song song hoặc vuông góc với hướng kéo dài của các lỗ thon dài tương ứng, trong đó tay cầm trên được tạo kết cấu để xuyên qua các lỗ thon dài tương ứng, trong đó trục dưới được lồng bằng cách xoay vào lỗ lồng trục tương ứng ; và

cơ cấu truyền lực xoay được tạo kết cấu để truyền lực xoay giữa cặp bộ phận xoay, cơ cấu truyền lực xoay này bao gồm cặp bộ phận xoay, và đai, trong đó các cặp bộ phận xoay và đai nằm trong khoảng không bên trong của bộ phận chính, trong đó mỗi cặp bộ phận xoay này được liên kết khi hoạt động với mỗi trục dưới sao cho mỗi cặp bộ phận xoay xoay cùng với mỗi bộ phận xoay, trong đó đai được liên kết khi hoạt động với hai cặp hai bộ phận xoay để cho phép hai cặp bộ phận xoay này cùng xoay theo hướng bất kỳ,

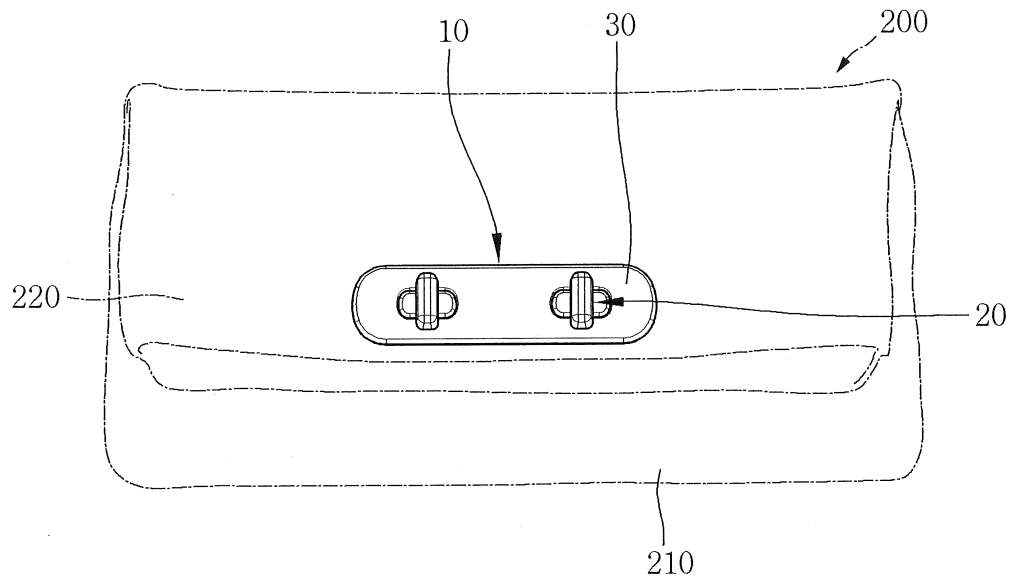
trong đó mỗi lỗ lồng trục có bốn phần lõm được sắp xếp cách đều nhau dọc theo mép của phần lõm này một khoảng cách góc là 90° , trong đó mỗi bộ phận xoay có bốn phần lồi để lần lượt tương ứng, khi ở vị trí, với bốn phần lõm tương ứng, trong đó mỗi phần lồi được gắn vào hoặc tháo ra với mỗi phần lõm trong khi xoay bộ phận xoay này.

2. Bộ khóa theo điểm 1, trong đó mỗi cặp bộ phận xoay có răng thứ nhất được tạo ra trên chu vi ngoài, và đai có răng thứ hai được tạo ra trên chu vi trong, trong đó răng thứ nhất khớp vào răng thứ hai để truyền lực xoay giữa hai bộ phận xoay này.

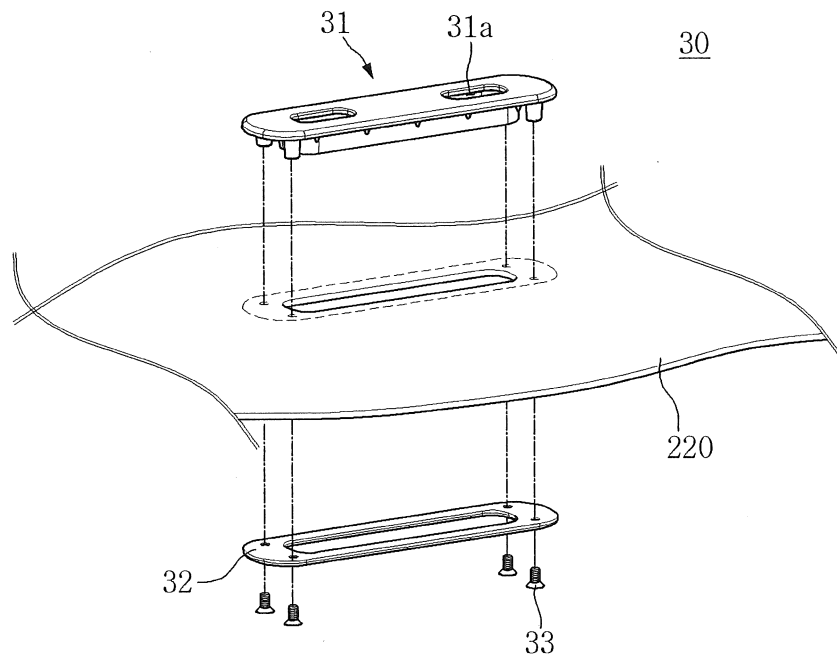
3. Bộ khóa theo điểm 2, trong đó mỗi lò xo được bố trí bên dưới mỗi cặp bộ phận xoay để khớp vào hoặc tháo ra giữa mỗi phần lõm và mỗi phần lồi.

HÌNH VẼ

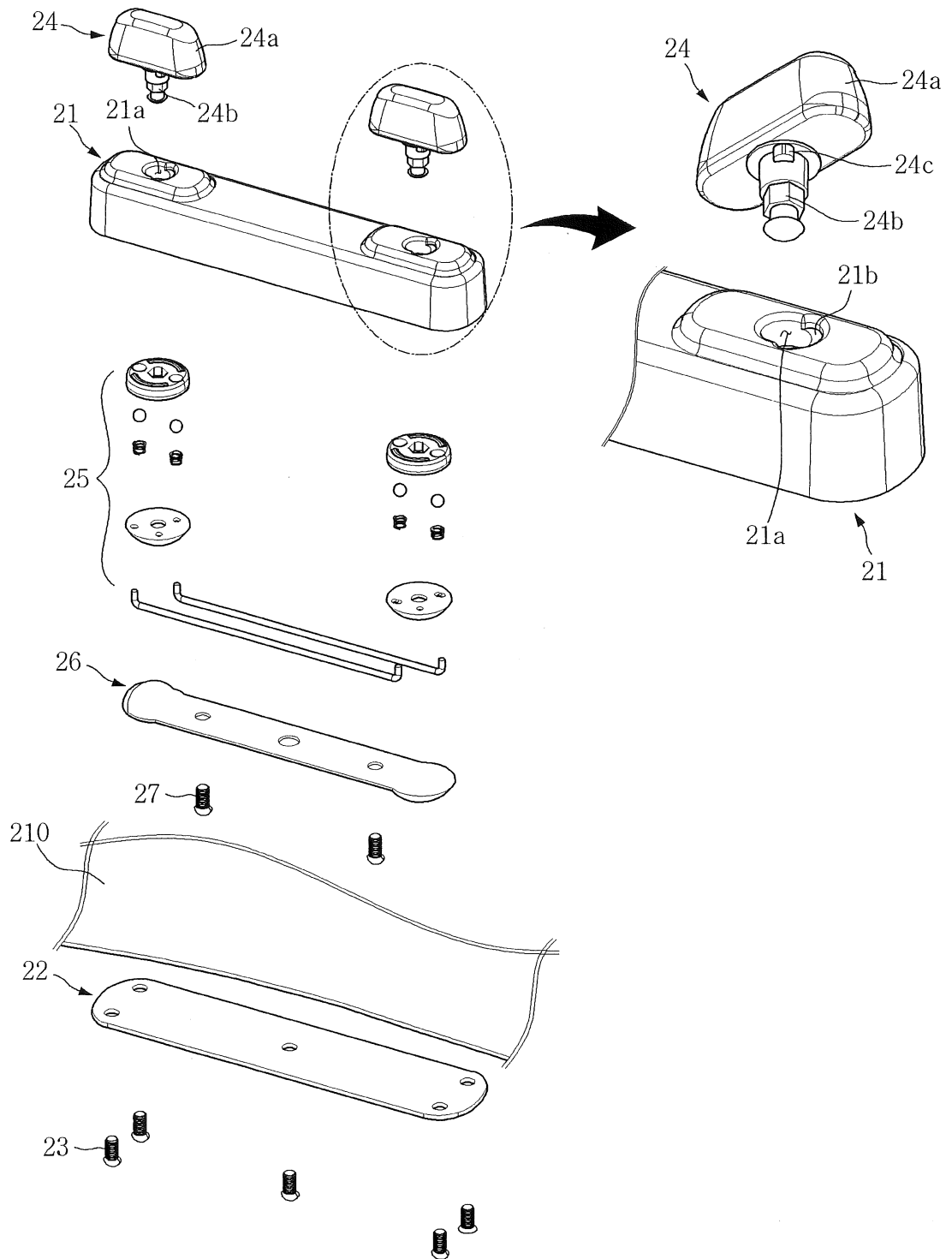
HÌNH 1



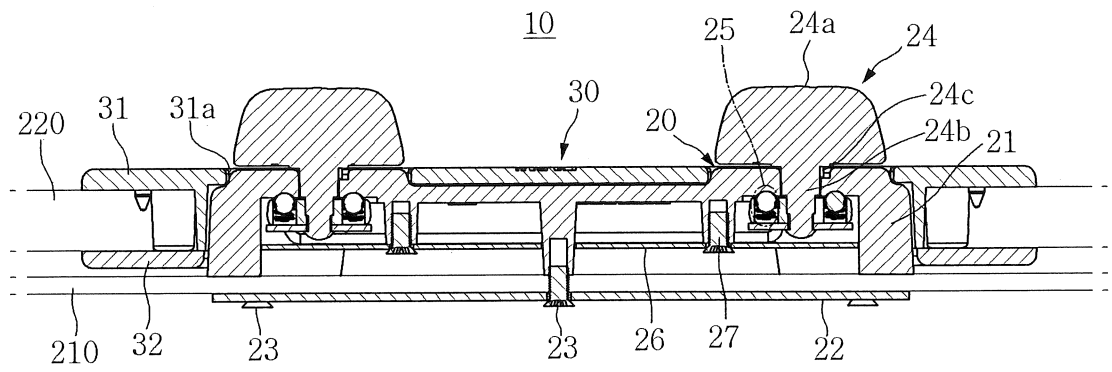
HÌNH 2



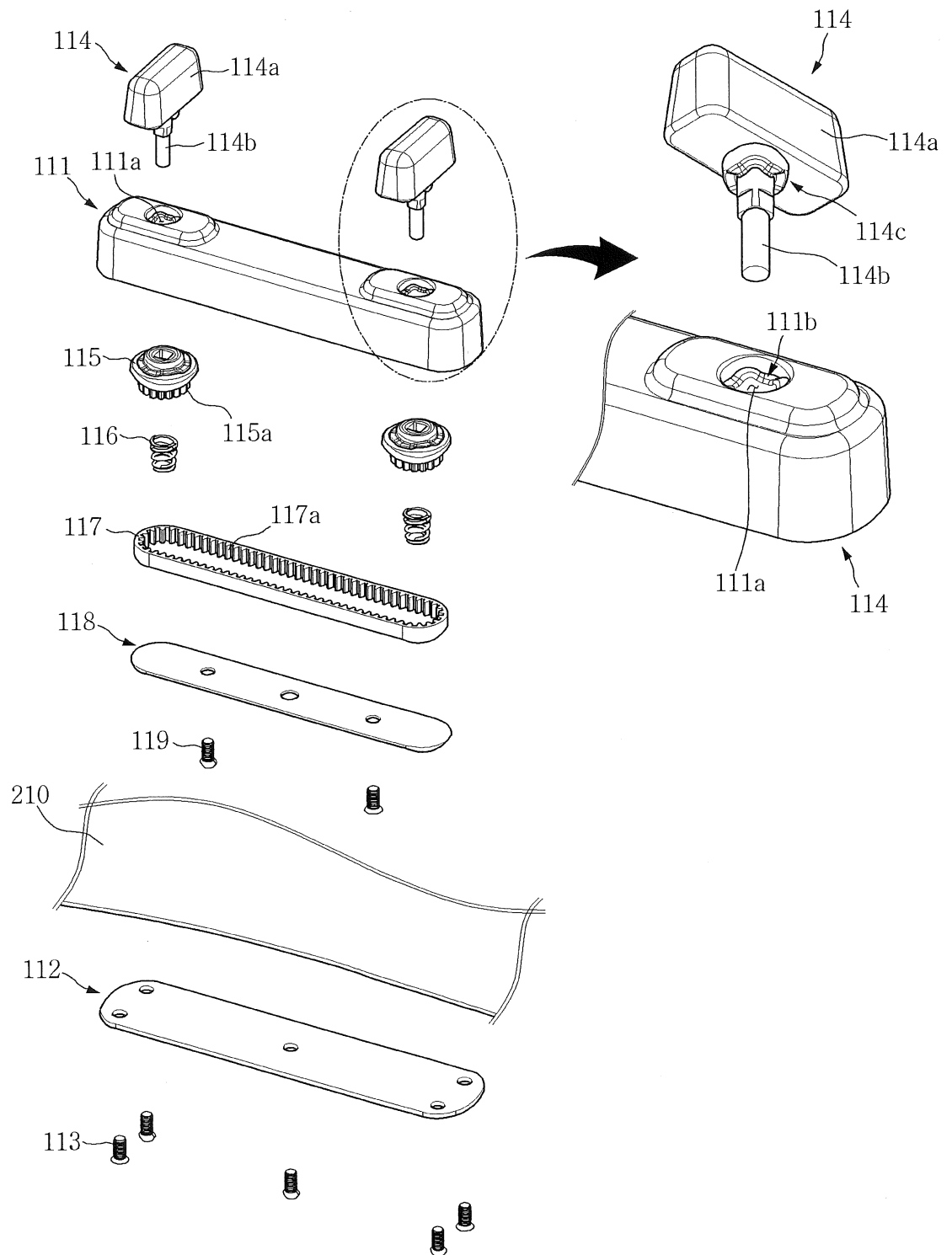
HÌNH 3



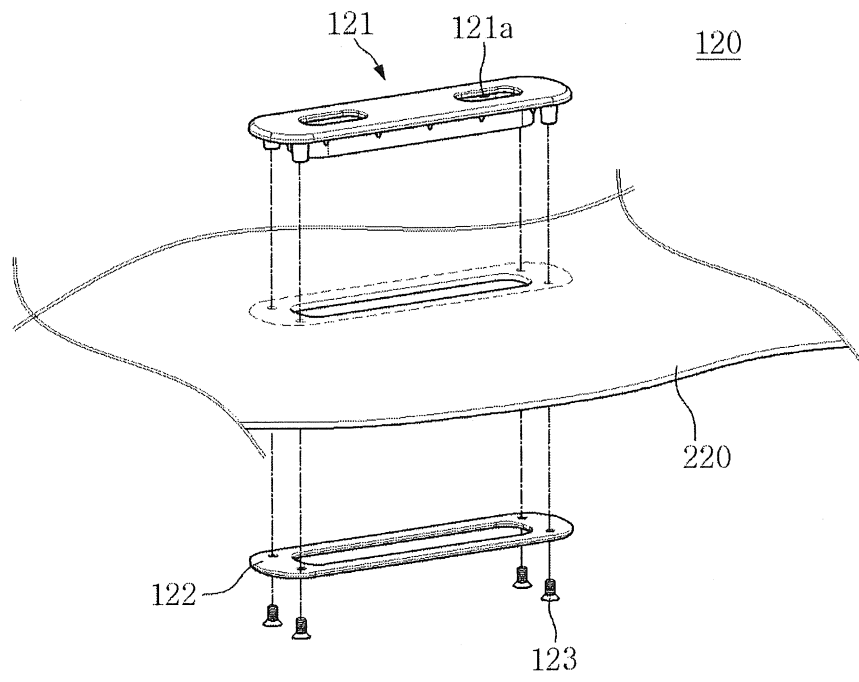
HÌNH 4



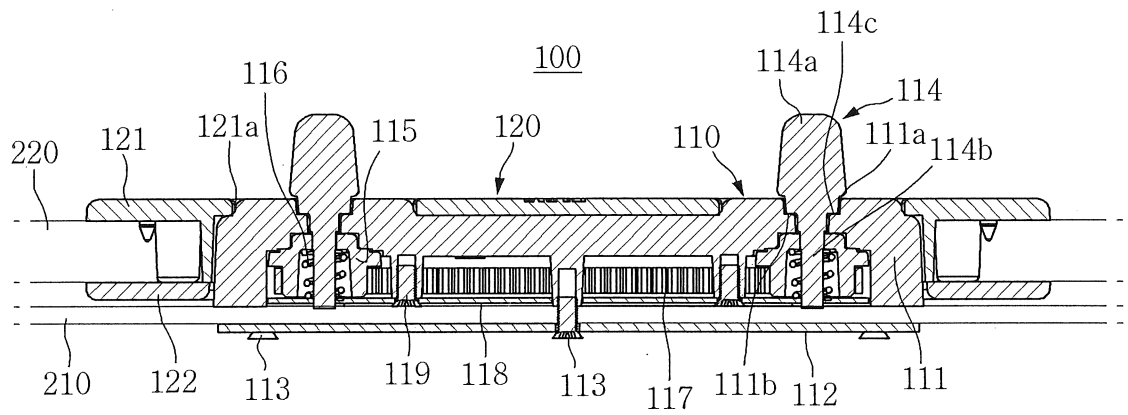
HÌNH 5



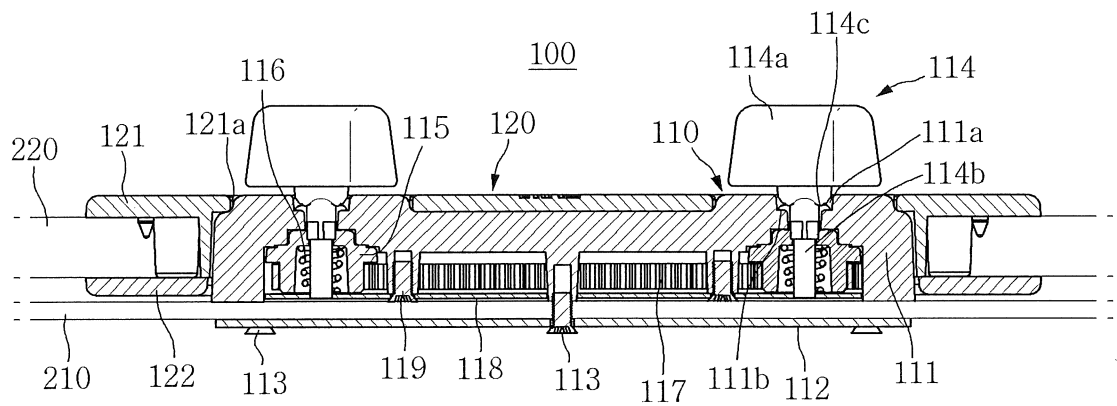
HÌNH 6



HÌNH 7A



HÌNH 7B



HÌNH 7C

